

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2026/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

- Chị Tản Tả M, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản G, xã S, tỉnh Lai Châu.

- Anh Phàn Lao L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản G, xã S, tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Tản Tả M và anh Phàn Lao L trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tản Tả M và anh Phàn Lao L đăng ký kết hôn ngày 25/5/2020 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là UBND xã S, tỉnh Lai Châu). Sau nhiều năm chung sống do khác biệt về quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay tình cảm giữa chị M và anh L đã không còn, đều tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Chị Tản Tả M và anh Phàn Lao L có 01 con chung là Phàn Tuấn A, sinh ngày 05/01/2018. Chị M và anh L thỏa thuận: Anh Phàn Lao

L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phàn Lao L không yêu cầu chị Tần Tả M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Chị Tần Tả M và anh Phàn Lao L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Chị Tần Tả M và anh Phàn Lao L đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tần Tả M và anh Phàn Lao L.

- Về việc nuôi con chung: Anh Phàn Lao L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phàn Tuấn A, sinh ngày 05/01/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phàn Lao L không yêu cầu chị Tần Tả M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về chia tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Chị Tần Tả M và anh Phàn Lao L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Tần Tả M và anh Phàn Lao L đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã Sì Lở Lầu, tỉnh Lai Châu ;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

#### **THẨM PHÁN**

**Dương Thị Tuyết Thanh**